

Nghệ An, ngày 20 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 195/2025/TLST-HNGĐ ngày 26/12/2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm: 1980

Bị đơn: Anh Kiều Ngọc T, sinh năm: 1973

Đều trú tại: K, phường T, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Kiều Ngọc T.

2- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Kiều Ngọc T thỏa thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về việc nuôi con chung:

Chị Nguyễn Thị N và anh Kiều Ngọc T thống nhất vợ chồng vợ chồng có 02 (hai) con chung là Kiều Thị Hồng T1, sinh ngày 07/10/1997 và Kiều Thị Hồng Á, sinh ngày 08/11/2008. Cháu Kiều Thị Hồng T1 đã trưởng thành nên chị Nguyễn Thị N và anh Kiều Ngọc T không yêu cầu toà án giải quyết.

Giao cho chị Nguyễn Thị N được trực tiếp nuôi dưỡng 01 (một) con chung là Kiều Thị Hồng Á, sinh ngày 08/11/2008 cho đến khi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Nguyễn Thị N không yêu cầu anh Kiều Ngọc T cấp dưỡng nuôi con nên toà án không xem xét.

Anh Kiều Ngọc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

* Về quan hệ tài sản: Chị Nguyễn Thị N và anh Kiều Ngọc T tự thỏa thuận, không yêu cầu toà án giải quyết.

* Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Nguyễn Thị N thỏa thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004013 ngày 26/12/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Trả lại cho chị Nguyễn Thị N số tiền tạm ứng án phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3 - Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 8 – Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND phường Thái Hoà để ghi vào sổ hộ tịch (đăng ký kết hôn ngày 22/7/2015);
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đình Sơn

